TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỂU CẦN** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 58/2022/QĐCNHGT-DS	*Tiểu Cần, ngày 09 tháng 02 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải của bà Huỳnh Thị Ngọc M và bà Sơn Thị Sa V.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng góp hụi đề ngày 08 tháng 01 năm 2022 của bà Huỳnh Thị Ngọc M;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Bà **Huỳnh Thị Ngọc M (M Ph)**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Ấp C, xã T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh.

- *Người bị kiện:* Bà **Sơn Thị Sa V**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp O, xã T, huyện Tiểu Cần, tỉnh Trà Vinh

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24 tháng 01 năm 2022, cụ thể như sau:

Bà Huỳnh Thị Ngọc M (M Ph) với bà Sơn Thị Sa V thống nhất thỏa thuận: bà Sơn Thị Sa V thừa nhận có thiếu tiền hụi của bà Huỳnh Thị Ngọc M (M Ph) trong dây hụi 10.000.000 đồng khui ngày 15/7/2017 dương lịch số tiền 44.570.000 đồng *(Năm mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*. Bà Sơn Thị Sa V đồng ý trả

cho bà Huỳnh Thị Ngọc M (M Ph) số tiền 44.570.000 đồng *(Năm mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi nghìn đồng)*.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bên được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án), cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Quyết định này này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Tiểu Cần;
- Chi Cục THADS huyện Tiểu Cần;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Quyền